

Nghị quyết số: /2024/QH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Về việc cho phép tuyển dụng người có trình độ cao đẳng
để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Định hướng quy định:

“Nghị quyết này quy định việc cho phép tuyển dụng người có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học, bao gồm: Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Ngoại ngữ, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và trung học cơ sở”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Định hướng quy định:

“Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý, tuyển dụng, sử dụng giáo viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan”.

Điều 3. Cơ chế, chính sách trong việc tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Định hướng quy định:

“1. Các địa phương đang thiếu giáo viên, có biên chế được tuyển dụng người có trình độ cao đẳng để trở thành giáo viên dạy một số môn học, như sau:

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Địa lý hoặc Lịch sử hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Địa lý hoặc Lịch sử để dạy môn Lịch sử và Địa lý cấp THCS. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

N

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học; hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp với môn Khoa học tự nhiên, Vật lý, Hóa học, Sinh học để dạy môn Khoa học tự nhiên cấp trung học cơ sở. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp để dạy môn Công nghệ cấp trung học cơ sở. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Tin học hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp với môn Tin học để dạy môn Tin học và Công nghệ (cấp tiểu học) và môn Tin học (cấp trung học cơ sở). Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tương ứng với cấp học đăng ký tuyển dụng theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Tiếng Anh hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp với môn Tiếng Anh để dạy môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh). Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tương ứng với cấp học đăng ký tuyển dụng theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Nghệ thuật hoặc Âm nhạc hoặc Mỹ thuật hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp với môn Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật để dạy môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật). Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tương ứng với cấp học đăng ký tuyển dụng theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Các giáo viên có trình độ cao đẳng sau khi tuyển dụng thì được tham gia lộ trình đào tạo nâng trình độ chuẩn theo quy định của Chính phủ; được giữ mã số, xếp lương như trường hợp giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của từng cấp học và được hưởng các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành”.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Định hướng quy định:

“1. Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp đầu năm 2029.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Văn hóa Giáo dục, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này”.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Định hướng quy định:

“1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024 cho đến hết ngày 30/12/2028.

2. Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024./.”

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Số: /TTr-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

[DỰ THẢO]**TỜ TRÌNH****lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc cho phép tuyển dụng người có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 361/VPCP-KGVX ngày 17/01/2024 của Văn phòng Chính phủ, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao “Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thực hiện lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội cho phép tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng trình tự, thủ tục quy định”, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo Chính phủ về lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội cho phép tuyển dụng người có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**1. Cơ sở thực tiễn**

a) Thực trạng đội ngũ nhà giáo

Đến cuối năm học 2022 - 2023, tổng số giáo viên phổ thông trong cả nước là 862.1081 (tăng 10.314 giáo viên so với năm học 2018-2019). Chất lượng đội ngũ giáo viên phổ thông ngày càng được nâng lên, từng bước đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Năm học 2022-2023, tỉ lệ đạt chuẩn được đào tạo của cấp tiểu học đạt 83,3%, trung học cơ sở đạt 90,3%, trung học phổ thông đạt 99,9%, vượt chỉ tiêu so với lộ trình quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

¹ Cấp tiểu học có 403.570 giáo viên, trong đó công lập có 391.570 giáo viên (373.447 biên chế, 18.123 hợp đồng), ngoài công lập có 12.000 giáo viên. Có 29.682 cán bộ quản lý (công lập 29,256 người, ngoài công lập 426 người). Cấp THCS có 301.621 giáo viên, trong đó công lập có 295.173 giáo viên (282.728 biên chế, 12.445 hợp đồng), ngoài công lập có 6.448 giáo viên. Có 22.252 cán bộ quản lý (công lập 22,054 người, ngoài công lập 198 người). Cấp THPT có 156.917 giáo viên, trong đó công lập có 136.248 giáo viên (131.418 biên chế, 4.830 hợp đồng), ngoài công lập có 20.669 giáo viên. Có 8.194 cán bộ quản lý (công lập 7,176 người, ngoài công lập 1.018 người).

Số lượng giáo viên chưa đáp ứng được định mức theo quy định. Tình trạng thừa, thiếu giáo viên diễn ra phổ biến tại nhiều địa phương, đặc biệt là giáo viên dạy các môn tích hợp (Lịch sử- Địa lý, Khoa học tự nhiên), môn học mang tính đặc thù (tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật²) nhưng chậm được khắc phục do nhiều nguyên nhân³. Đa số các trường trung học phổ thông chưa có giáo viên môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) để học sinh lựa chọn môn học theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Số lượng giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật ở cấp trung học cơ sở có trình độ đại học trở lên vẫn chưa đủ để bố trí giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông. Công tác đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học đối với ngành sư phạm Lịch sử -Địa lý, Khoa học tự nhiên, Sư phạm Âm nhạc và Sư phạm Mỹ thuật (thời gian đào tạo trình độ đại học là 04 năm) chưa kịp để đáp ứng nguồn giáo viên cho công tác tuyển dụng. Dự báo đến năm học 2024 - 2025, cấp tiểu học còn thiếu 6.621 giáo viên tin học và 5.780 giáo viên ngoại ngữ; cấp THCS: môn Công nghệ thiếu 11.598 giáo viên, môn Khoa học tự nhiên thiếu 2.366 giáo viên, môn Nghệ thuật: thiếu 4.321 giáo viên. (dự thảo Báo cáo đánh giá giữa kì triển khai CTGDPT 2018).

Trong thời gian qua, Bộ GDĐT đã phối hợp với Bộ Nội vụ chỉ đạo các địa phương rà soát, tổng hợp số liệu thừa, thiếu giáo viên và đề xuất Chính phủ bổ sung giáo viên mầm non, phổ thông theo lộ trình đến năm 2026. Bộ Chính trị đã giao bổ sung 65.980 biên chế giáo viên trong giai đoạn từ 2022 đến năm 2026, riêng năm học 2022-2023 giao bổ sung 27.850 biên chế giáo viên mầm non, phổ thông công lập, năm học 2023-2024 giao bổ sung 27.860 biên chế.

Sau khi được giao bổ sung 27.850 biên chế, các địa phương đã tiến hành triển khai tổ chức tuyển dụng. Theo báo cáo của các tỉnh, thành phố, đến hết học kì 1 năm học 2022-2023, các địa phương đã tuyển dụng được 15.450/27.850 biên chế giáo viên, đạt tỷ lệ 55,5% (trong đó cấp mầm non: 5.672/13.015 - tỷ lệ: 43.6%; tiểu học: 5.398/8.162 - tỷ lệ: 66%; THCS: 2.906/4665 - tỷ lệ: 62.3%; THPT: 1.474/2.008 - tỷ lệ: 73.4%). Một trong những nguyên nhân mà các địa phương chưa tuyển dụng hết số biên chế được giao bổ sung là thiếu nguồn tuyển dụng, đặc biệt là môn Công nghệ, Lịch sử - Địa lý, Khoa học tự nhiên và các môn học có tính đặc thù như Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật).

²Tiếng Anh, tin học trước đây là môn tự chọn nay đưa vào chương trình bắt buộc từ lớp 3; bổ sung mới môn nghệ thuật cấp THPT; các môn học tự chọn như tiếng dân tộc thiểu số.

³ Việc bố trí biên chế, tuyển dụng, hợp đồng, điều chuyển giáo viên, xây dựng đề án vị trí việc làm,... còn khó khăn; quy mô dân số hằng năm tăng, tăng dân số cơ học ở các khu vực trung tâm, thành phố lớn, khu công nghiệp, việc di dân tự do của đồng bào miền núi phía Bắc vào vùng Tây Nguyên, thiếu nguồn tuyển dụng; chính sách chung về biên chế, lương so với mức sống tại Thành phố không phù hợp nên khó tuyển dụng giáo viên.

Bên cạnh đó, số trẻ, số học sinh ngày càng tăng do phát triển quy mô dân số, thực hiện phổ cập giáo dục ở một số cấp học; so với năm học 2015-2016, cả nước giảm hơn 2.900 trường, bình quân cấp mầm non tăng 1,0 trẻ/lớp, nhóm lớp; bình quân cấp tiểu học tăng 3,7 học sinh/lớp; bình quân cấp THCS tăng 4,0 học sinh/lớp.

b) Việc đào tạo và tuyển dụng giáo viên một số môn học

Bắt đầu từ năm học 2021 - 2022, một số môn học được giảng dạy tích hợp là môn Lịch sử - Địa lý (tích hợp từ hai phân môn Lịch sử và Địa lý); môn Khoa học tự nhiên (tích hợp từ hai phân môn Vật Lý, Hóa học và Sinh học). Hiện nay, các cơ sở đào tạo đang tiến hành đào tạo giáo viên dạy các môn tích hợp để bảo đảm số lượng giáo viên dạy các môn học này trong thời gian tới. Việc đào tạo giáo viên có trình độ cao đẳng 2 môn (như Toán Lý, Hóa Sinh, Văn Sử...) được các địa phương tổ chức đào tạo trong giai đoạn trước theo yêu cầu của từng địa phương và đã được tuyển dụng để giảng dạy thời điểm trước khi Luật Giáo dục 2019 có hiệu lực. Số sinh viên nhập học và tốt nghiệp trình độ Đại học để dạy môn Lịch sử-Địa lý, Khoa học tự nhiên đang rất hạn chế (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Đối với môn Công nghệ, hiện nay, giáo viên được phân công giảng dạy môn này được đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc chuyên ngành phù hợp với môn này. Trong thời gian qua, việc đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp được triển khai, tuy nhiên, nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp 2 ngành này không có nhu cầu làm giáo viên. Việc đào tạo giáo viên có trình độ cao đẳng bao gồm cao đẳng kỹ thuật nông nghiệp và kỹ thuật công nghiệp theo Chương trình đào tạo của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

Đối với chuyên ngành sư phạm Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật): Theo số liệu thống kê, trong các năm 2018-2019 (trước khi Luật Giáo dục 2019 có hiệu lực), nhu cầu của các địa phương đối với sinh viên tốt nghiệp trình độ cao đẳng sư phạm Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) là: 18.581 người, các cơ sở đào tạo thực hiện tuyển sinh 1.025 người; Tổng số sinh viên nhập học hệ Đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) từ năm 2018 đến năm 2023 là: 23.484.

Như vậy, số lượng sinh viên được đào tạo trình độ đại học tương đối lớn, tuy nhiên các sinh viên này sau khi tốt nghiệp ít tham gia dự tuyển vào ngành Giáo dục để trở thành giáo viên. Trong đó, một số nguyên nhân cơ bản khó tuyển dụng đối với giáo viên dạy các môn học này:

- Đối với môn Tin học, Ngoại ngữ, Công nghệ (Kỹ thuật Công nghiệp, Kỹ thuật Nông nghiệp): Những sinh viên có trình độ đại học các môn này có nhiều lựa chọn nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp, thường có xu hướng làm các công việc khác có thu nhập cao hơn. Do đó, mặc dù số lượng sinh viên có trình độ đại học tương đối lớn nhưng các địa phương gặp rất nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng những sinh viên có trình độ đại học.

- Đối với môn Nghệ thuật: Việc đào tạo sinh viên có trình độ đại học ở các môn Âm nhạc, Mỹ thuật có khó khăn do đây là môn học đòi hỏi người học phải có năng khiếu nhất định, số lượng các khoa đào tạo các môn nghệ thuật ở các trường đại học không nhiều nên số lượng sinh viên tốt nghiệp hàng năm không đủ đáp ứng nhu cầu giáo viên triển khai các môn học này (có khoảng 6000 sinh viên tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Nghệ thuật trong giai đoạn 2021-2025).

- Đối với các môn học liên môn (Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên): Việc đào tạo giáo viên có trình độ cao đẳng 2 môn (như Toán Lý, Hóa Sinh, Văn Sử...) được các địa phương tổ chức đào tạo trong giai đoạn trước theo yêu cầu của từng địa phương và đã được tuyển dụng để giảng dạy thời điểm trước khi Luật Giáo dục 2019 có hiệu lực. Số sinh viên nhập học và tốt nghiệp trình độ Đại học để dạy môn Lịch sử-Địa lý, Khoa học tự nhiên đang rất hạn chế, không đủ nguồn cung trong giai đoạn hiện nay.

Trước thực trạng đó, Bộ GDĐT trình Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định cho phép những địa phương thiếu giáo viên, còn biên chế được tuyển dụng sinh viên/giáo viên có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Lịch sử-Địa lý, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật). Các giáo viên này sau khi được tuyển dụng sẽ tham gia lộ trình nâng chuẩn trình độ theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP của Chính phủ để đến năm 2030 bảo đảm trình độ chuẩn đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019. Việc tuyển dụng giáo viên có trình độ đào tạo cao đẳng để bảo đảm số lượng giáo viên triển khai thực hiện một số môn học theo Chương trình GDPT 2018 là cần thiết. Nếu không kịp thời tuyển dụng số giáo viên này thì tiếp tục xảy ra tình trạng thừa/thiếu cục bộ giáo viên phổ thông ở một số môn học, gây nhiều khó khăn cho các cơ sở trong triển khai các nhiệm vụ giáo dục, ảnh hưởng đến cơ hội tiếp cận bình đẳng giáo dục của một bộ phận trẻ em, ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng giáo dục và gây ra sự quá tải đối với giáo viên khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2. Cơ sở pháp lý

Nghị quyết số 75/2022/QH15 về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 4, Quốc

hội khóa XV, Quốc hội yêu cầu đối với lĩnh vực nội vụ như sau: “*Nghiên cứu, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Quốc hội xem xét cơ chế đặc thù đối với việc tuyển dụng giáo viên dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018...*”.

Luật Giáo dục năm 2019 quy định trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo: “*Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Trường hợp môn học còn thiếu thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm*” (Điểm b khoản 1 Điều 72).

Đối với giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Điều 72 Luật Giáo dục 2019 sẽ được tham gia lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc thực hiện theo Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo. Các văn bản này đã bao phủ tất cả đối tượng là giáo viên (đã tuyển dụng viên chức hoặc hợp đồng lao động từ trước năm 2020). Đối với sinh viên có trình độ đào tạo không đạt chuẩn đào tạo theo Luật 2019, có thể tiếp tục học liên thông, đào tạo hệ vừa học vừa làm để đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó*”. Luật Giáo dục 2019 (có hiệu lực từ 01/7/2020) quy định trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo do Quốc hội ban hành, do đó, các nội dung điều chỉnh sẽ do Quốc hội quyết định.

Điểm e khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Quốc hội ban hành Nghị quyết để giải quyết “*vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Quốc hội*”. Do đó, việc xem xét quyết định cho phép tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng thuộc thẩm quyền của Quốc hội và được thể chế hóa bằng Nghị quyết của Quốc hội. Để bảo đảm điều kiện trình Quốc hội ban hành Nghị quyết, Bộ GDĐT đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ và được Thủ tướng Chính phủ giao lập đề nghị xây dựng Nghị quyết và chuẩn bị hồ sơ trình theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc soạn thảo hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội được thực hiện sau khi Chính phủ thông qua hồ sơ lập đề nghị và giao Bộ GDĐT xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội cho phép những địa phương thiếu giáo viên được tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm: Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các địa phương khi triển khai thực hiện quy định về chuẩn trình độ đào tạo tại Luật Giáo dục năm 2019, bảo đảm đủ số lượng giáo viên triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở một số môn học.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Bảo đảm tuân thủ các quy định Hiến pháp năm 2013, phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; phù hợp với các Nghị quyết của Quốc hội và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của xã hội.

- Việc xây dựng Nghị quyết tạo hành lang pháp lý để các địa phương triển khai thực hiện, không làm phát sinh thêm biên chế (tuyển dụng trong tổng số biên chế được giao), đảm bảo phù hợp với tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW về tinh giản biên chế.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định cho phép tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm các môn học: Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật).

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Chính sách đề xuất: Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để dạy các môn học Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và trung học cơ sở.

- Mục tiêu của chính sách: bảo đảm đủ số lượng giáo viên triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở một số môn học mới và môn học có tính đặc thù.

- Nội dung của chính sách: Cho phép địa phương thiếu giáo viên, có biên chế được:

+ Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Địa lý hoặc Lịch sử hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Địa lý hoặc Lịch sử để dạy môn Lịch sử và Địa lý cấp THCS. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành.

+ Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Vật lý hoặc Hóa học hoặc Sinh học; hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp với môn Khoa học tự nhiên, Vật lý, Hóa học, Sinh học để dạy môn Khoa học tự nhiên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành.

+ Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên về Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc ngành ghép các môn trong đó có môn Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp để dạy môn Công nghệ cấp THCS. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành phù hợp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành.

+ Tuyển dụng người có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để dạy các môn học Tiếng Anh, Tin học (Tin học và Công nghệ), Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và trung học cơ sở.

+ Việc tuyển dụng đối tượng này thực hiện theo quy định của Chính phủ và được thực hiện đến hết năm 2028; các giáo viên này sau khi tuyển dụng được tham gia lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Chính phủ để đến năm 2030 đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục năm 2019.

+ Chế độ, chính sách đối với đối tượng này sau khi tuyển dụng được áp dụng các quy định hiện hành của Chính phủ, của Bộ GDĐT.

- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn: Bộ

GDĐT đã nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành, đánh giá tình hình thực tiễn, tính khả thi của giải pháp khi triển khai thực hiện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Dự tính số lượng người có trình độ cao đẳng chuyên ngành để dạy các môn học đề xuất tại dự thảo Nghị quyết khoảng 10.000 người.

Theo quy định của Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: mức học phí đào tạo trình độ đại học trong giai đoạn từ năm 2024-2030 bình quân là 1,79 triệu đồng đối với trình độ đào tạo chính quy và 2,7 triệu đồng đối với trình độ vừa làm vừa học.

Dự kiến có 50% số giáo viên đào tạo trình độ chính quy và 50% số giáo viên đào tạo trình độ vừa học vừa làm và thời gian đào tạo bình quân thực tế là (15 tháng), tổng kinh phí dự tính cần khoảng 400 tỷ đồng trong 7 năm (từ năm 2024-2030) do ngân sách địa phương đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết:

Chính phủ, các cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết; Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, QUỐC HỘI

Hồ sơ xây dựng Nghị quyết dự kiến trình Chính phủ trong tháng 5/2024 để Chính phủ cho ý kiến và trên cơ sở đó hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trình Quốc hội vào tháng 7/2024.

VII. ĐỀ XUẤT

Trên đây là Tờ trình của Bộ GDĐT về lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc cho phép tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy một

số môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bộ GDĐT kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

** Bộ GDĐT gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu, gồm:*

- Dự thảo Đề cương Nghị quyết của Quốc hội;
- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;
- Báo cáo đánh giá quy định pháp luật có liên quan;
- Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến Thành viên Chính phủ;
- Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp;
- Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;
- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến các bộ, cơ quan trung ương; bản chụp ý kiến góp ý;
- Phụ lục khác. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Các Vụ: Pháp chế, GDTH, GDTrH, GDDH, KHTC;
- Lưu: VT, NGCBQLGD (5b).

BỘ TRƯỞNG

Phụ lục
số liệu về đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng, đại học
một số ngành sư phạm từ năm 2018 - 2023
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-BGDĐT ngày tháng năm 2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng (năm 2018 và năm 2019)

1. Năm 2018

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2018	Chỉ tiêu năm 2018	Thực hiện năm 2018	Ghi chú
1	Sư phạm Tiếng Anh	4585	712	579	
2	Sư phạm Âm nhạc	2347	280	219	
3	Sư phạm Mỹ thuật	1760	122	74	
4	Sư phạm Tin học và công nghệ	3718	55	38	
	Tổng	12.410	1.169	910	

2. Năm 2019

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2019	Chỉ tiêu năm 2019	Thực hiện năm 2019	Ghi chú
1	Sư phạm Tiếng Anh	2130	1239	490	
2	Sư phạm Âm nhạc	1230	729	198	
3	Sư phạm Mỹ thuật	1166	562	35	
4	Sư phạm Tin học và công nghệ	1645	332	52	
	Tổng	6.171	2.862	775	

II. Đào tạo giáo viên trình độ đại học (từ năm 2018 đến 2023)

1. Năm 2018

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2018	Chỉ tiêu năm 2018	Thực hiện năm 2018	Ghi chú
1	Sư phạm Tiếng Anh	2319	1400	1580	
2	Sư phạm Tin học	2324	130	103	

3	Su phạm Âm nhạc	1442	330	355	
4	Su phạm Mỹ thuật	1370	315	115	
	Cộng	7.455	2.175	2.153	
5	Su phạm Khoa học tự nhiên	4764	0	0	
6	Su phạm Lịch sử - Địa lí	4038	0	0	
7	Su phạm Công nghệ	2566	180	0	
	Su phạm Kỹ thuật công nghiệp	0	85	41	
	Su phạm Kỹ thuật nông nghiệp	0	45	19	
	Cộng	11.368	310	60	
	Tổng	18.823	2.485	2.213	

2. Năm 2019

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2019	Chỉ tiêu năm 2019	Thực hiện năm 2019	Ghi chú
1	Su phạm Tiếng Anh	1841	1860	2001	
2	Su phạm Tin học	1182	631	113	
3	Su phạm Âm nhạc	671	522	442	
4	Su phạm Mỹ thuật	622	457	199	
	Cộng	4.316	3.470	2.755	
5	Su phạm Khoa học tự nhiên	2094	270	80	
6	Su phạm Lịch sử - Địa lí	1721	150	9	
7	Su phạm Công nghệ	1047	344	26	
	Su phạm Kỹ thuật công nghiệp	0	35	17	
	Su phạm Kỹ thuật nông nghiệp	0	55	14	
	Cộng	4.862	854	146	
	Tổng	9.178	4.324	2.901	

3. Năm 2020

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2020	Chỉ tiêu năm 2020	Thực hiện năm 2020	Ghi chú
1	Su phạm Tiếng Anh	5479	2615	2897	

2	Sư phạm Tin học	3945	1371	281	
3	Sư phạm Âm nhạc	2582	899	707	
4	Sư phạm Mỹ thuật	2365	655	304	
	Cộng	14.371	5.540	4.189	
5	Sư phạm Khoa học tự nhiên	3233	610	368	
6	Sư phạm Lịch sử - Địa lí	2923	283	120	
7	Sư phạm Công nghệ	1153	1013	788	
	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	864	30	18	
	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	643	184	72	
	Cộng	8.816	2.120	1.366	
	Tổng	23.187	7.660	5.555	

4. Năm 2021

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2021	Chỉ tiêu năm 2021	Thực hiện năm 2021	Ghi chú
1	Sư phạm Tiếng Anh	3080	2878	3962	
2	Sư phạm Tin học	1649	1355	571	
3	Sư phạm Âm nhạc	1069	950	775	
4	Sư phạm Mỹ thuật	1036	865	468	
	Cộng	6.834	6.048	5.776	
5	Sư phạm Khoa học tự nhiên	1553	843	424	
6	Sư phạm Lịch sử - Địa lí	1465	815	424	
	Sư phạm Công nghệ	603	480	136	
	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	487	30	20	
	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	379	65	15	
	Cộng	4.487	2.233	1.019	
	Tổng	11.321	8.281	6.795	

5. Năm 2022

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2022	Chỉ tiêu năm 2022	Thực hiện năm 2022	Ghi chú
----	-------------------	-----------------------------	-------------------	--------------------	---------

1	Sư phạm Tiếng Anh	965	2717	2512	
2	Sư phạm Tin học	1623	1279	658	
3	Sư phạm Âm nhạc	933	1045	633	
4	Sư phạm Mỹ thuật	1377	611	403	
	Cộng	4.898	5.652	4.206	
5	Sư phạm Khoa học tự nhiên	2873	854	651	
6	Sư phạm Lịch sử - Địa lí	1291	798	688	
7	Sư phạm Công nghệ	588	433	153	
	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	479	30	27	
	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	394	65	10	
	Cộng	5.625	2.180	1.529	
	Tổng	10.523	7.832	5.735	

6. Năm 2023

TT	Tên ngành đào tạo	Nhu cầu địa phương năm 2023	Chỉ tiêu năm 2023	Thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Sư phạm Tiếng Anh	2157	2618	2390	
2	Sư phạm Tin học	1598	885	813	
3	Sư phạm Âm nhạc	732	735	702	
4	Sư phạm Mỹ thuật	671	673	500	
	Cộng	5.158	4.911	4.405	
5	Sư phạm Khoa học tự nhiên	1242	1293	1142	
6	Sư phạm Lịch sử - Địa lí	1043	905	859	
7	Sư phạm Công nghệ	421	331	201	
	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	132	30	28	
	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	104	45	10	
	Cộng	2.942	2.604	2.240	
	Tổng	8.100	7.515	6.645	

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ✓